TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **510**/2017/QĐST-HNGĐ	*Thủ Dầu Một, ngày 06 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 713/2017/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2017, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Trung Thị V**, sinh năm 1990; Địa chỉ thường trú: Khóm 4, Phường X, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Địa chỉ cư trú hiện nay: Tổ 22, Khu phố 3, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

2. *Bị đơn*: Anh **Trần Bửu S**, sinh năm 1986; Địa chỉ thường trú: Khóm 4, Phường X, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Địa chỉ cư trú hiện nay: Tổ 4, Khu phố 7, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

- Căn cứ vào các điều 51, 54, 55, 57, 81, 82, 83, 84, 110 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trung Thị V và anh Trần Bửu S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trung Thị V và anh Trần Bửu S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trung Thị V được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Trần Khả D, sinh ngày 03/4/2015.

- Về cấp dưỡng nuôi con: chị Trung Thị V không yêu cầu yêu cầu anh Trần Bửu S phải cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Anh Trần Bửu S được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai có quyền cản trở. Trường hợp anh Trần Bửu S lạm dụng quyền thăm nom con để gây khó khăn, cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con của chị Trung Thị V thì chị V có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con, chăm sóc con chung đối với anh Trần Bửu S.

Vì quyền và lợi ích hợp pháp của con chung là cháu Trần Khả D khi một trong các đương sự hoặc cả hai đương sự có yêu cầu thay đổi người nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con khi xét thấy cần thiết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trung Thị V tự nguyện nộp 150.000[đ] (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0001590 ngày 29/9/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một. Hoàn trả lại cho chị Trung Thị V số tiền 150.000[đ] (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS Tp. Thủ Dầu Một;
- UBND phường X, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thanh